

Số: 05/2024/QĐST-KDTM

Quế Võ, ngày 09 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh – thương mại thụ lý số: 07/2023/TLST- KDTM ngày 02 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V;

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng V.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Ngọc S, sinh năm 1994; địa chỉ: 241 đường Trần Phú, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Người kế thừa quyền lợi và nghĩa vụ của Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV M, , địa chỉ: Tầng 12, Toà nhà Việt Á, số 9, Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: ông Bùi Công T, sinh năm 1986 – Chức danh: Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Quang Tú, sinh năm 1995 - Chuyên viên xử lý nợ của Công ty TNHH MTV M.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Thôn Yên Ngô, xã Việt Thống; thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH một thành viên M tổng số tiền còn nợ tính đến 01/4/2024 cụ thể là: Nợ gốc: tiền gốc là: 1.090.000.000 đồng, tiền lãi là: 347.438.723 đồng, phạt chậm trả lãi: 29.689.253 đồng, tổng số tiền phải trả là: 1.467.127.976 đồng (Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm sáu mươi bảy triệu một trăm hai mươi bảy nghìn chín trăm bảy mươi sáu đồng). Sau khi bà Nguyễn Thị T thanh toán đầy đủ số tiền 1.467.127.976 đồng (Tạm tính đến 01/4/2024) cho Công ty TNHH MTV M thì Công ty TNHH MTV M có nghĩa vụ trả lại cho bà Nguyễn Thị T giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 848199, sổ vào sổ cấp GCN:

CS00528 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 27/12/2018. Ngày 25/01/2019 tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bắc Ninh – Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Quế Võ đã đăng ký tặng cho bà Nguyễn Thị T.

Trường hợp bà Nguyễn Thị T vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Công ty TNHH một thành viên M có quyền đề nghị xử lý tài sản thế chấp theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 848199, số vào sổ cấp GCN: CS00528 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 27/12/2018. Ngày 25/01/2019 tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bắc Ninh – Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã Quế Võ đã đăng ký tặng cho bà Nguyễn Thị T. Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 5964267/TC, số công chứng 2408, Quyển số 02/2022 TP/CC-SCC/HDGD ký ngày 14/06/2022 tại Văn phòng Công chứng Tất Thắng, tỉnh Bắc Ninh để thu hồi toàn bộ nợ gốc còn lại và lãi theo hợp đồng vay vốn đã ký.

Trường hợp tài sản thế chấp không đủ để thanh toán tiền nợ, bà Nguyễn Thị T vẫn phải có trách nhiệm trả nợ các khoản nợ còn lại cho Công ty TNHH một thành viên M cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

a) Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày 01/4/2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

b) Đối với trường hợp khoản tiền phải thu nộp vào ngân sách Nhà nước mà pháp luật có quy định nghĩa vụ trả lãi; hoặc khoản tiền bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; hoặc trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ về tài sản trong hoặc ngoài hợp đồng khác mà các bên không thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Nguyên đơn tự nguyện chịu tiền chi phí thẩm định.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu tiền án phí KDTM sơ thẩm là 28.000.000 đồng. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí là 26.416.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0001747 ngày 29/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND thị xã Quế Võ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hoài Phương